

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 108/2019/HSPT

Ngày: 14-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Đình Quyền
- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huồn; ông Hoàng Kim Khánh
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức – Kiểm sát viên

Ngày 14/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSPT ngày 09/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hồ Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 308/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc.

Bị cáo: Nguyễn Xuân T; Tên gọi khác: B; Sinh năm 1976; tại tỉnh Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắc Lắc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Th (đã chết). Con bà: Ngô Thị N, sinh năm 1930, hiện trú tại: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắc Lắc; Bị cáo có vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1978; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/02/2000, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lắc khởi tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” (theo quy định tại Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999). Ngày 20/4/2000, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắc Lắc ra quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can theo khoản 2 Điều 105 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2014 đến ngày 09/02/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Hiện có mặt tại phiên tòa.

+ **Người bị hại:** Ông Dương Hiền Th – Sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

+ **Người làm chứng:**

1. Ông Lê Công S – Sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Nguyễn Phi H - Sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

3. Ông Huỳnh Văn T - Sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

4. Bà Nguyễn Thị C – Sinh năm 1931 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

5. Ông Hồ Văn H – Sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Đắk Lắk

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hồ Văn H là ông Tạ Quang T – Luật sư, văn phòng Luật sư H, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17^h30' ngày 21/10/2014, Nguyễn Xuân T tới nhà anh Huỳnh Văn T, địa chỉ: Số A, liên gia B, tổ dân phố C, phường D, thành phố E, để dự tiệc mừng ngày mai anh T cưới vợ. Tại đây, T đi sang bàn của anh Dương Hiền Th (sinh năm 1973, trú tại: liên gia A, tổ dân phố B, phường C, thành phố D) mời anh Th cùng T lên sân khấu nhảy theo chương trình hát nhạc sống do gia đình anh T tổ chức, nhưng anh Th không đồng ý. Do đó, giữa T và anh Th phát sinh mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau, nhưng được mọi người cáo ngăn. Sau đó, khoảng 22^h00' cùng ngày, T được anh Võ Ngọc Th điều khiển xe mô tô chở về nhà, nhưng khi đi đến đoạn ngã tư đường Nguyễn S, gần hội trường tổ dân phố A, phường B, thành phố C (cách nhà anh T khoảng 50m) thì T xuống xe và đi bộ quay trở lại nhà anh T với mục đích để xin lỗi anh T về sự việc cãi nhau làm cho đám cưới mất vui. Khi T đi vào đến cổng nhà anh T, thì thấy anh Dương Hiền Th từ trong sân đi ra. Nhìn thấy T đi vào, do còn bực tức với T, anh Th xông đến dùng tay đánh T, nhưng không gây thương tích gì thì ngay lập tức T dùng cả hai tay đấm 02 phát trúng vào mặt của anh Th, khiến anh Th ngã xuống đất, rồi T bỏ đi, còn anh Th được người dân đưa về nhà, sau đó, ngày 22/10/2014, anh Th được người nhà đưa đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, đến ngày 03/11/2014, thì xuất viện. Sau đó, anh

Th làm đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Xuân T, gửi tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1100/PY-TgT ngày 30/10/2014, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: anh Dương Hiền Th, bị đa thương, gãy xương chính mũi, tỷ lệ thương tích 15%. Tổn thương trên được tác động bằng ngoại lực cứng, tày.

Ngoài ra, trong vụ án này, theo lời khai của anh Dương Hiền Th và anh Hồ Văn H cũng tại cổng nhà anh Huỳnh Văn T, ngay trước khi bị cáo Nguyễn Xuân T đánh anh Th gây thương tích, thì T đã dùng tay đánh anh Hồ Văn H gây thương tích tỷ lệ 29%. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và điều tra lại, bị cáo Nguyễn Xuân T không thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh Hồ Văn H và đồng thời không có nhân chứng khách quan nào chứng kiến vụ việc anh Hà bị bị cáo T đánh gây thương tích. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách vụ án hình sự để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 308/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 09 (chín) tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2014 đến ngày 09/02/2015.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/11/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn H kháng cáo cho rằng thương tích 29% của bị hại là do bị cáo gây ra, cần xác định lại tư cách tham gia tổ tụng của Hồ Văn H là bị hại.

Ngày 03/12/2018, bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn H giữ nguyên nội dung như đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 BLHS là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ

nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Qua kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi thẩm tra, phân tích, đánh giá đầy đủ các chứng cứ, trên cơ sở xem xét ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo. HĐXX xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn với anh Dương Hiến Th, vào lúc 22h00 phút ngày 21/10/2014, Nguyễn Xuân T đã dùng tay nắm 02 cái trứng vào mặt anh Dương Hiến Th gây thương tích tỷ lệ thương tích 15% sức khỏe, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] HĐXX xét thấy mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Xuân T mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn H: HĐXX phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xác định Hồ Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa phù hợp, bởi lẽ ngày 11/12/2017 Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 105/2015/HSST ngày 30/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và yêu cầu điều tra lại để xác minh, làm rõ thương tích của Hồ Văn H do ai gây ra. Quá trình điều tra lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác định được người gây thương tích cho Hồ Văn H nên tách vụ án hình sự để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau, như vậy là chưa giải quyết triệt để vụ án, cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiếp tục xác minh làm rõ ai là người gây thương tích 29% cho Hồ Văn H để xử lý vụ án cho đúng pháp luật. Do chưa xác định được ai là người gây thương tích 29% cho Hồ Văn H nên trong quá trình xét xử đối với hành vi gây thương tích của bị cáo T đối với anh Dương Hiến Th thì Hồ Văn H là người biết sự việc nên cần xác định H tham gia tổ tụng với tư cách người làm chứng.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn H – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 308/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 09 (chín) tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2014 đến ngày 09/02/2015.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS tp. B;
- T.H.A hình sự Công an tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Doãn Đình Quyền